

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH
TIẾNG ANH

Số tín chỉ: 02
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

- Tên học phần:** Kỹ năng thuyết trình Tiếng Anh
- Mã học phần:** NNA 016
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 giờ thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã được học các môn thực hành tiếng.
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	tang.huyminh@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	luongnn78@gmail.com
3	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0977612288	trang.phamhuyen88@gmail.com
4	ThS. Trần Hoàng Yến	0986596586	yendhsd@gmail.com
5	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
6	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182331	huongtrakhanhhung@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần gồm 6 bài học về các chủ điểm: Các bước chuẩn bị thuyết trình, cách thức tiến hành các nội dung của một bài thuyết trình từ phần mở đầu, nội dung chính đến kết thúc bài thuyết trình, cách dùng ngôn ngữ cơ thể, cách sử dụng các công cụ thuyết trình cho hiệu quả. Kết cấu mỗi bài học gồm 2 nội dung chính: Phần lý thuyết cung cấp các kiến thức lý thuyết cơ bản về thuyết trình. Phần thực hành giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức lý thuyết luyện tập các kỹ năng thực tế.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	<p>Trình bày kiến thức về các nội dung sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các từ vựng, mẫu câu liên quan đến các bước chuẩn bị thuyết trình, cách thức tiến hành các nội dung của một bài thuyết trình từ phần mở đầu, nội dung chính đến kết thúc bài thuyết trình. - Các nội dung kiến thức liên quan tới cách dùng ngôn ngữ cơ thể, cách sử dụng các công cụ thuyết trình cho hiệu quả. - Sinh viên tổng hợp được các kiến thức ngôn ngữ cơ bản sử dụng trong thuyết trình. - Trình bày được các bước cơ bản trong quá trình thuyết trình, hệ thống được các phương pháp tiến hành bài thuyết trình. 	2	[1.2.1.1b]
MT2	Kỹ năng		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các từ vựng, mẫu câu liên quan đến các bước chuẩn bị thuyết trình, cách thức tiến hành các nội dung của một bài thuyết trình từ phần mở đầu, nội dung chính đến kết thúc bài thuyết trình. - Phát âm chuẩn các từ theo chủ đề, các âm tiết, nhấn đúng trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu. - Nghe hiểu và phản hồi tốt trong các tình huống giao tiếp trên. - Xây dựng bài thuyết trình tiếng Anh về các vấn đề trong đời sống xã hội đảm bảo theo đúng các nguyên tắc thuyết trình tiếng Anh - Thuyết trình tiếng Anh về các vấn đề trong đời sống xã hội đã học 	3	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
	<p>Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.</p>	4	[1.2.3.1] [1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Liệt kê được từ vựng, mẫu câu liên quan đến các bước chuẩn bị thuyết trình, cách thức tiến hành các nội dung của một bài thuyết trình từ phần mở đầu, nội dung chính đến kết thúc bài thuyết trình.	2	[2.1.4]
CDR1.2	Trình bày được cách phát âm các từ, mẫu câu trên, cách nhấn đúng trọng âm từ, trọng âm câu, nói đúng ngữ điệu.		
CDR1.3	Trình bày được cách sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp với nội dung bài thuyết trình.		
CDR1.4	Liệt kê được các loại đồ dùng, phương tiện trực quan, cách sử dụng các phương tiện này để minh họa nội dung bài thuyết trình.	2	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	- Chào đón khán giả, giới thiệu bản thân và kiểm chế lo lắng.	3	[2.2.6]
CDR2.2	- Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp, hiệu quả khi thuyết trình.		
CDR2.3	- Biết sử dụng các phương tiện đồ dùng trực quan để minh họa nội dung bài thuyết trình.		
CDR2.4	- Tóm tắt nội dung bài thuyết trình, đưa ra gợi ý và kết luận phù hợp		
CDR2.5	- Đặt câu hỏi phù hợp và trả lời các câu hỏi khán giả hiệu quả.	3	
CDR2.6	- Phát âm đúng, nhấn đúng trọng âm từ, trọng âm câu, nói đúng ngữ điệu các mẫu câu mở đầu, liên kết ý và kết luận sử dụng trong bài thuyết trình.	3	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học		

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
	trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.		
CDR3.3	Phân công nhiệm vụ trong nhóm một cách hiệu quả.		
CDR3.4	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học ở nhà và báo cáo kết quả làm việc của nhóm trước lớp.		

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần													
		CĐR1				CĐR2						CĐR3			
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 2.4	CĐR 2.5	CĐR 2.6	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3	CĐR 3.4
1	Unit 1. Let's get started!	2	2			3					3	3	3	3	3
2	Unit 2. Today's topic is...			2			3				3	3	3	3	3
3	Unit 3. My next slide shows				2			3			3	3	3	3	3
4	Unit 4. As you can see from this graph...				2			3			3	3	3	3	3
5	Unit 5. To sum up...	2	2						3		3	3	3	3	3
6	Unit 6. Any questions?	2	2							3	3	3	3	3	3

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CDR 1	CDR 2	CDR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CDR1.2, CDR1.4	CDR2.1, CDR2.4	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Vấn đáp - 30 phút	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4,	CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 2.4.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Vấn đáp - 30 phút		CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 2.4.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3	

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Vở ghi, bút.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính:

[1]. Marion Grussendorf, 2012, English for presentations, Oxford university press.

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Erica J. Williams, 2012, *Presentations in English*, Macmillan.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy – học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
1	Unit 1. Let's get started! - Nắm được các cấu trúc tiếng Anh sử dụng trong giới thiệu bản thân, chào khán giả trước khi thuyết trình. - Biết cách giảm thiểu sự hồi hộp, lo lắng. - Thực hành giới thiệu bản thân, chào khán giả. Nội dung cụ thể: 1.1. Welcoming your audience 1.2. Introducing yourself and the topic 1.3. Dealing with nervousness 1.4. Practice	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; dạy học dựa trên vấn đề; đóng vai. Giảng viên: - Thuyết trình, giải thích cách giới thiệu bản thân, chào khán giả trước khi thuyết trình. - Giải thích từ mới xuất hiện trong bài học. - Giao bài tập cho cá nhân, nhóm. - Nhận xét, đánh giá. Sinh viên: - Lắng nghe giảng viên giảng giải các mẫu câu và từ mới. - Ghi chép mẫu câu và từ mới. - Tìm hiểu các cấu trúc tiếng Anh sử dụng trong giới thiệu bản thân, chào khán giả. Trả lời câu hỏi trang 5-14 TL [1]. - Nói hoàn chỉnh bài giới thiệu bản thân. - Đọc và làm bài tập từ trang 6 đến trang 10 TL [2].	CĐR 1.1, CĐR 1.2, CĐR 2.1, CĐR 2.6, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3, CĐR 3.4.
2	Unit 2. Today's topic is... Mục tiêu bài: - Nắm được các từ vựng, các hành động sử dụng ngôn ngữ cơ thể trong thuyết trình. - Trình bày được các kỹ thuật khi	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; đóng vai. Giảng viên: - Thuyết trình giảng giải các cấu trúc câu minh họa nội dung bài	CĐR 1.3, CĐR 2.2, CĐR 2.6, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	thuyết trình bằng tiếng Anh. - Thực hành nói theo chủ đề. Nội dung cụ thể: 2.1. Body language 2.2. Tips on presenting to an English-speaking audience 2.3. Practice		thuyết trình. - Giải thích, cung cấp các từ vựng, các hành động sử dụng ngôn ngữ cơ thể trong thuyết trình. - Hướng dẫn sinh viên làm bài. - Giao bài tập cho sinh viên. Sinh viên: - Tìm hiểu các từ vựng, cấu trúc từ vựng, các hành động sử dụng ngôn ngữ cơ thể trong thuyết trình trang 15-22, TL [1]. - Đọc và làm bài tập từ trang 11 đến trang 16 TL [2].	CDR 3.4.
3	Unit 3. My next slide shows.... Mục tiêu bài: - Liệt kê được các công cụ, phương tiện dùng để hỗ trợ bài thuyết trình, cách sử dụng các thiết bị này hiệu quả. - Thực hành sử dụng phương tiện hỗ trợ trong bài thuyết trình. Nội dung cụ thể: 3.1. Presentation tools 3.2. Using approximate numbers 3.3. Creating effective visuals 3.4. Presenting visuals effectively	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; phát vấn kết hợp với trực quan, giảng giải bài học. Giảng viên: - Trình bày các công cụ, phương tiện dùng để hỗ trợ bài thuyết trình, cách sử dụng các thiết bị này hiệu quả. - Nêu vấn đề qua các ví dụ, hướng dẫn sinh viên phân tích, giải quyết vấn đề sử dụng các thiết bị này hiệu quả. - Giao bài tập thực hành nói cho cá nhân, các nhóm. - Góp ý bài thuyết trình cho sinh viên. Sinh viên: - Tìm hiểu các công cụ, phương tiện dùng để hỗ trợ bài thuyết trình, cách sử dụng các thiết bị trang 32-41 TL [1]. - Thực hành nói theo chủ đề. - Lắng nghe giảng viên giảng	CDR 1.4, CDR 2.3, CDR 2.6, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3, CDR 3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
			giải các mẫu câu và từ mới. - Ghi chép mẫu câu và từ mới. - Đọc và làm bài tập từ trang 17 đến trang 25 TL [2].	
4	Unit 4. As you can see from this graph... Mục tiêu bài: - Hiểu được các loại hình ảnh, cách miêu tả biểu đồ, bảng biểu, cách giải thích thông tin minh họa cho bài thuyết trình. - Thực hành thuyết trình theo chủ đề. Nội dung cụ thể: 4.1. Types of visuals 4.2. Describing graphs and charts 4.3. Interpreting visuals 4.4. Tips for describing trends	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; đóng vai. Giảng viên: - Giải thích các loại hình ảnh, cách miêu tả biểu đồ, bảng biểu, cách giải thích thông tin minh họa cho bài thuyết trình. - Chia lớp thành các nhóm để thực hành thuyết trình theo chủ đề bài học. - Hướng dẫn sinh viên thuyết trình và chữa bài tập. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. Sinh viên: - Lắng nghe giảng viên giảng giải các mẫu câu và từ mới. - Ghi chép mẫu câu và từ mới. - Tìm hiểu loại hình ảnh, cách miêu tả biểu đồ, bảng biểu, cách giải thích thông tin minh họa cho bài thuyết trình trang 32 - 41 TL [1]. - Luyện thuyết trình theo chủ đề. - Đọc và làm bài tập từ trang 26 đến trang 32 TL [2].	CDR 1.4, CDR 2.3, CDR 2.6, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3, CDR 3.4.
5	Unit 5. To sum up ... - Hiểu được các từ vựng khi nói phần kết luận bài thuyết trình. - Thực hành thuyết trình theo chủ đề được giao. Nội dung cụ thể:	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; đóng vai. Giảng viên: - Thuyết trình về tầm quan trọng của phần kết luận bài thuyết trình.	CDR 1.1, CDR 1.2, CDR 2.4, CDR 2.6, CDR 3.1, CDR 3.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	5.1. Concluding a presentation 5.2. Strategies for a good conclusion 5.3. Practice		<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích các từ vựng, cụm từ kết luận bài thuyết trình. - Tổ chức lớp học theo nhóm, hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm. - Nghe sinh viên trình bày sau khi thảo luận nhóm, nhận xét kết quả của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe giảng viên thuyết trình và ghi chép bài đầy đủ. - Tìm hiểu các từ vựng, cụm từ kết luận bài thuyết trình trang 42 -49 TL [1]. - Đọc và làm bài tập từ trang 33 đến trang 40 TL [2]. 	CDR 3.3, CDR 3.4.
6	<p>Unit 6. Any questions?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các câu hỏi thường gặp sau một bài thuyết trình và cách trả lời các câu hỏi của người nghe sau bài thuyết trình. - Thực hành thuyết trình theo chủ đề phần trả lời câu hỏi. <p>Nội dung cụ thể:</p> 6.1. Handling the question and answer session 6.2. Practice	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; đóng vai.</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thuyết trình về các câu hỏi thường gặp sau một bài thuyết trình và cách trả lời các câu hỏi của người nghe sau bài thuyết trình - Giải thích các từ vựng, mẫu câu về cách trả lời các câu hỏi. - Chia lớp thành các nhóm để thảo luận. - Nghe sinh viên trình bày sau khi thảo luận nhóm, nhận xét kết quả của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập và chữa bài tập cho sinh viên. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe giảng viên giảng giải các mẫu câu và từ mới. - Ghi chép mẫu câu và từ mới. 	CDR 1.1, CDR 1.2, CDR 2.4, CDR 2.6, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3, CDR 3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu cách trả lời các câu hỏi của người nghe sau bài thuyết trình trang 50 - 57 TL [1]. - Đọc và làm bài tập từ trang 41 đến trang 45 TL [2]. 	

Hải Dương, ngày 09 tháng 08 năm 2022

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trịnh Thị Chuyên